

Bản án số: **168/2020/HS-ST**

Ngày: 25/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Khỏe.
2. Ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2020/HSST- QĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Hoàng A, sinh ngày 04 tháng 3 năm 1990 tại Hải Dương; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở: khu Ngọc Trì, phường AQ, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phạm Văn T (ông T được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, ba) và bà Vũ Hải Y; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Nguyễn Thị S, có 2 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa

Hiện bị cáo đang thực hiện Quyết định bảo lãnh của Tòa án nhân dân thành phố HD (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1965 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1971; Cư trú tại: thôn Phạm Xá 2, xã Tuấn Việt, huyện KTh, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1989; Cư trú tại: thôn Phạm Xá 2, xã Tuấn Việt, huyện KTh, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Tr là bà Bùi Thị Th.

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 31/12/2003; Cư trú tại: thôn Phạm Xá 2, xã Tuấn Việt, huyện KTh, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của chị H là bà Bùi Thị Th.

* *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1961; Cư trú tại: thôn Cá La, xã Đồng Lạc, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Bà Bùi Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Thành T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng A không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. A và anh Nguyễn Văn Q ở Phù Chuần, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh làm thuê cho anh Cao Thanh L ở xã Thanh Tùng, huyện ThM, tỉnh Hải Dương. Anh Q được anh L giao quản lý, sử dụng xe ô tô tải biển số 29C-284.16, A được giao nhiệm vụ là phụ xe, bốc vác hàng hóa lên xe ô tô tải biển số 29C-284.16. Tối ngày 08/5/2020, Anh Q điều khiển xe ô tô tải biển số 29C-284.16 đến Công ty AP - Hà Nội ở khu công nghiệp NS, phường AQ, thành phố HD để chờ lấy hàng, sau khi đến công ty AP - Hà Nội Anh Q để xe ở công ty và đi ăn cơm. Khoảng 20 giờ cùng ngày, A nhận được lịch bốc hàng của công ty, do biết Anh Q đang đi ăn cơm, chìa khóa xe vẫn để ở trong ca bin, một bên cửa không khoá được nên A đã tự ý ra lấy xe ô tô tải biển số 29C-284.16, điều khiển xe đi đến trạm cân Kim Chính trên trục đường Quốc lộ 37 thuộc phường AQ, thành phố HD để cân trọng tải xe trước khi bốc hàng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi cân trọng tải, A tiếp tục điều khiển xe ô tô đi trên đường Quốc lộ 37 hướng từ thành phố ChL đi Quốc lộ 5 quay lại công ty AP - Hà Nội. A điều khiển xe với tốc độ khoảng 20 - 25km/h, khi cách đường vào khu công nghiệp NS khoảng 20-30m, A quan sát quan gương chiếu hậu bên phải thấy một ánh đèn xe mô tô đi phía sau cùng chiều cách xe ô tô do A điều khiển khoảng 60-70m. A tiếp tục điều khiển xe ô tô đi trên đường Quốc lộ 37 thuộc Km 65+400, phường AQ, thành phố HD chuyển hướng rẽ phải vào đường vào khu công nghiệp NS. Tại đây đoạn đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, đường rộng 17,25m, tiếp giáp bên phải và bên trái của đoạn đường là vỉa hè. Do điều khiển xe ô tô chuyển hướng thiếu chú ý quan sát nên A đã để phần góc chắn đà phía trước đầu xe, bậc lên xuống cabin bên phải của xe ô tô va chạm với phần mặt sau ống nhựa bảo vệ giảm xóc phía sau bên trái của xe mô tô

biển số 34F4-4154 do anh Nguyễn Ngọc V sinh năm 1965 ở xã Tuấn Việt, huyện KTh, tỉnh Hải Dương điều khiển đi cùng chiều làm xe mô tô đổ nghiêng phải để lại vết cà trượt rõ hình đứt quãng kéo theo bột đá đường màu trắng, chiều hướng Quốc lộ 37 đi vào khu công nghiệp NS, từ phải quan trái, vết có diện (9,1x0,01)m. Hậu quả, anh V bị thương được A đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đến khoảng 22 giờ cùng ngày tử vong.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 104/GDPY ngày 15/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

1. Dấu hiệu chính quan giám định:

- Bầm tím, **xây xát** da rải rác vùng ngực, lưng, mông, hai tay và hai chân, gãy xương đòn và nhiều xương sườn bên phải.
- Chảy máu khoang ngực phải, tổn thương phổi phải.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương ngực phải (gãy xương đòn và nhiều xương sườn, chảy máu khoang ngực, tổn thương phổi).

* Tại Biên bản khám **nghiêm** phương tiện xe mô tô biển số 34F4-4154 thể hiện:

- Tại mặt sau ống nhựa bảo vệ giảm sóc phía sau bên trái có vết va chạm xước lớp sơn màu nâu, vết có chiều từ sau về trước, từ phải quan trái, từ trên xuống dưới; Điểm tập trung trong diện (4x4)cm; Điểm thấp nhất cách mặt đất 54cm, cao nhất 57,5cm.

- Tại mặt ngoài ốp nhựa thân xe dưới yên bên trái có vết va chạm xước lớp sơn màu nâu và tem màu đỏ, chiều hướng từ sau về trước; Điểm tập trung trong diện (11x2)cm; Điểm thấp nhất cách mặt đất 58cm, cao nhất 59,5cm.

- Tại mặt ngoài cốp xe bên trái có vết va chạm xước lớp sơn màu nâu, dính lớp sơn màu xanh có chiều từ sau về trước. Điểm tập trung trong diện (23x12)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 38cm, cao nhất 48cm.

- Tại mặt ngoài phía đuôi hộp xích bên trái có vết va chạm bẹp nhẹ kim loại. Tại mặt vết còn dính bột cao su màu đen, vết có chiều từ trên xuống dưới. Điểm tập trung trong diện (14x18)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 15cm, cao nhất 37cm.

- Đầu tay phanh bên phải bị gãy gốc chân phanh.

- Gương chiếu hậu bên phải tuột mất mặt gương.

- Giỏ đồ hàng và giá kim loại phía trước bên phải có vết mài mòn kim loại dính bột đá đường tự nhiên.

- Đầu bàn để chân người điều khiển bên phải có vết mài rách cao su dính bột đá đường tự nhiên. Bàn để chân bị đẩy theo chiều từ trước về sau, lệch so với vị trí bA đầu 10cm.

- Đuôi ống giảm thanh bên phải có vết mài mòn kim loại dính bột đá đường màu trắng.

- Xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

* Tại biên bản khám **nghiệm** phương tiện xe ô tô biển số 29C-284.10 **loại** xe tải, màu sơn đen thể hiện:

- Tại mặt ngoài góc chắn đà phía trước bên phải đầu xe có vết va chạm xước sơn màu đen dính bột dạng sơn màu nâu, vết có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải. Vết có diện (19x9)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 44cm, cao nhất 56cm.

- Tại mặt ngoài bậc lên xuống cabin bên phải có vết va chạm xước lớp nhựa màu đen - xanh, tại mặt vết còn dính bột dạng sơn màu nâu. Vết có chiều từ trước về sau, điểm tập trung trong diện (15x2,5)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 50cm, cao nhất 53cm.

- Tại mặt ngoài mặt lặn lớp bánh trước bên phải có vết va chạm xước cao su màu đen dính bột sơn màu nâu. Điểm tập trung trong diện (55x2)cm. Điểm gần nhất cách mép **lazăng** 15cm và cách 40cm theo chiều kim đồng hồ có hàng chữ HH121.

- Tại mặt dưới góc chắn đà phía trước đầu xe bên phải có vết va chạm bẹp nhẹ kim loại theo chiều trước sau. Tại mặt vết còn dính lại bột sơn màu nâu diện (110x2)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 41cm, cao nhất 42cm.

- Hệ thống An toàn của xe được lắp đầy đủ, có hiệu lực.

- Chốt khóa cửa cabin bên phải bị hư hỏng.

Trách nhiệm dân sự: Phạm Hoàng A đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Ngọc V tổng số tiền 180.000.000đồng, bao gồm: tiền mai táng phí, tổn hại tinh thần. Đại diện gia đình anh V là chị Bùi Thị Th không yêu cầu **A** phải bồi thường trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo A.

Vật chứng: Chiếc xe ô tô tải biển số 29C-284.16 là tài sản của anh Cao Thanh L, sau tai nạn chỉ hư hỏng nhẹ, anh L không yêu cầu bồi thường và đề nghị xin lại phương tiện. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD đã trả lại chiếc xe ô tô và chiếc xe mô tô biển số 34F4-4154 cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 24/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Hoàng A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị **Hội** đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng A **phạm** tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm **b, s, v** khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng A từ 36 tháng tù đến 39 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi **thi** hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải xem xét.

Về vật chứng: Không phải xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Phạm Hoàng A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Phạm Hoàng A không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, tại Km 65+400 đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận phường AQ, thành phố HD, tỉnh Hải Dương, Phạm Hoàng A điều khiển xe ô tô tải biển số 29C-284.16 đi trên đường Quốc lộ 37 hướng thành phố ChL đi Quốc lộ 5, đến đoạn giao nhau với đường vào khu công nghiệp NS chuyển hướng rẽ phải thiếu chú ý quan sát đã để phần góc chắn đà phía trước đầu xe, bậc lên xuống cabin bên phải của xe ô tô va chạm với phần mặt sau ống nhựa bảo vệ giảm xóc phía sau bên

trái của xe mô tô biển số 34F4-4154 do anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1965 ở xã Tuấn Việt, huyện KTh, tỉnh Hải Dương điều khiển cùng chiều. Hậu quả anh Nguyễn Ngọc V tử vong vào hồi 22 giờ cùng ngày tại **Bệnh** viện đa khoa tỉnh Hải Dương.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự An toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, **nhưng** không có giấy phép lái xe theo quy định, tự ý điều khiển xe ô tô khi không được sự đồng ý của chủ xe và lái xe, khi chuyển hướng rẽ phải thiếu chú ý quan sát đã gây tai nạn hậu quả ông Nguyễn Ngọc V chết. Hành vi của bị cáo Phạm Hoàng A đã vi phạm khoản 2 Điều 15 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết một người. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hoàng A đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình ông Nguyễn Ngọc V tổng số tiền 180.000.000 **đồng**. Đại diện cho gia đình ông V, bà Bùi Thị Th có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bỏ để bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, ba; Trong quá trình học tập tại Trường THCS AQ, bị cáo được Ủy ban nhân dân huyện NS tặng Giấy khen đã đạt giải nhất huyện trong kỳ thi học sinh giỏi năm học 2004 - 2005 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm **b, s, v** khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng và vụ tại nạn giao thông lỗi hoàn toàn của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm. Căn cứ quy định của pháp luật, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Phạm Hoàng A và gia đình bị hại đã thỏa thuận và bị cáo A đã bồi thường chi phí mai táng phí, tổn thất tinh thần,... với tổng số tiền 180.000.000đồng, đại diện người bị hại đã nhận đủ số

tiền và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Bị cáo, bị hại đều không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng: Chiếc xe ô tô tải biển số 29C-284.16 là tài sản của anh Cao Thanh L sau tai nạn chỉ hư hỏng nhẹ, anh L không yêu cầu bồi thường và đề nghị xin lại phương tiện. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HD **đã trả** lại chiếc xe ô tô và chiếc xe mô tô biển số 34F4-4154 cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm **s, b, v** khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Phạm Hoàng A.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng A **phạm** tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

[3]. Về án phí: Bị cáo Phạm Hoàng A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/12/2020), người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố HD;
- Cơ quan THAHS - Công an TP HD;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mai Hoa